TÒA ÁN NHÂN DÂN **HỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HS-ST
Ngày 29-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Ngọc Túy.

Ông Nguyễn Văn Diệu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hướng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự lý số 126/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2021 đối với:

1.Bị cáo: **Hòa Quang H**; Sinh ngày 04/01/1981.

Nơi cư trú: Thôn l, xã A, Huyện Q, tỉnh Thái Bình;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: Hòa Văn M, sinh năm 1952; Họ và tên mẹ: NgUễn Thị L1, sinh năm 1955; Vợ: Trần Thị Y, sinh năm 1986; Có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 51/2010/HSST ngày 30/9/2010 của Tòa án nhân dân Huyện Quỳnh Phụ xử phạt 06 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự 1999; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/10/2020.

2. *Bị cáo*: **NgUễn Đắc U**; Sinh ngày 11/9/1987; Sinh quán: xã H, Huyện K, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn l, xã A, Huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Nhà sư "*Ngày 20/5/2020 được Ban trị sự - Giáo hội phật giáo Việt Nam tỉnh Thái Bình bổ nhiệm Trụ trì chùa V, Thôn l, xã A, Huyện Q, tỉnh Thái Bình; ngày 25/12/2020 Ban trị sự - Giáo hội phật giáo Việt Nam tỉnh Thái Bình ra QUết định thu hồi QUết định bổ bổ nhiệm Trụ trì chùa V*". Họ và tên cha: Nguyễn Văn T (đã chết); Họ và tên mẹ: Trần Thị A1, sinh năm 1959, hiện sinh sống tại tỉnh

Quảng Trị; Vợ, con: không có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/10/2020.

- Bị hại:

1/Hòa Quang H; Sinh ngày 04/01/1981. Nơi cư trú: Thôn l, xã A, Huyện Q, tỉnh Thái Bình;

2/ Chị Trần Thị Y, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Thôn l, xã A, Huyện Q, tỉnh Thái Bình;

3/Nguyễn Đắc U; Sinh ngày 11/9/1987;

Nơi cư trú: Thôn l, xã A, Huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- Người có qUền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Phạm Văn R, sinh năm 1961. Địa chỉ: Tổ 08, phường D, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

- Người làm chứng:

Anh Trần Văn H1, sinh năm 1990,

Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1982.

Đều ở địa chỉ: Thôn l, xã A, Hện Q, tỉnh Thái Bình.

(Tại phiên tòa có mặt Hòa Quang H, Nguyễn Đắc U, chị Trần Thị Y và ông Phạm Văn R; vắng mặt anh Trần Văn H1, anh Nguyễn Văn T1)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Đắc U là sư trụ trì chùa V, Hòa Quang H ở cùng Thôn l, xã A, Huyện Q, tỉnh Thái Bình. Trong quá trình sinh sống tại thôn, cả hai có xảy ra mâu thuẫn với nhau. Khoảng 08 giờ ngày 05/9/2020, H điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu Hoa Mai biển kiểm soát 17C-010.04 của H đi theo Quốc lộ 10 để sang hUện B1 thành phố Hải Phòng để lấy cát. Khi đi đến khu vực tổ 13, thị trấn A2, hUện Q thì U điều khiển xe ô tô con nhãn hiệu Suzuki Ciaz, biển kiểm soát 17A-074.32 đi phía sau cùng chiều. Do U sử dụng loa cầm tay có tiếng hú giống còi hú trên xe cảnh sát làm H giật mình, loạng choạng đánh lái sang trái rồi sang phải. Nghĩ rằng H chèn ép xe của mình nên U đã nhờ Đội cảnh sát giao thông C kiểm tra giấy tờ và nhắc nhở H. Biết việc mình bị cảnh sát giao thông kiểm tra giấy tờ xe là do U nên khoảng 11 giờ cùng ngày, H mang theo một đoạn tuýp kim loại dài khoảng 50 cm đến chùa V tìm U nhưng U không có mặt tại chùa. Qua camera an ninh của chùa, U biết H đến chùa tìm mình nên khoảng 23 giờ ngày 06/9/2020, U một mình điều khiển xe ô tô đến dừng cách cổng nhà H khoảng 05 mét, bật loa hú để trên xe rồi xuống xe đi đến, thấy cổng nhà H gồm 02 cánh được làm bằng các thanh inox hàn dọc. Thấy cổng khóa, ở sân trước nhà có dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead biển kiểm soát 17B5-082.86. U dùng chân phải đạp một nhát vào cổng. Thấy ở lề đường đối diện cổng nhà H có một đống gồm nhiều thanh gỗ chồng lên nhau, U liền bê lần lượt

06 thanh gỗ có kích thước tương tự nhau dài từ 2,5 đến 03 mét, dày từ 02 đến 03cm mang chống, gác vào cổng nhà H. Lúc này H cùng vợ và con trai nghe tiếng động ngoài cổng thì đi ra đứng ở cửa nhà, cách cổng khoảng 05m, nhìn ra ngoài. U điều khiển xe ô tô đi vòng qua ngã ba thôn, hú còi inh ỏi rồi vòng lại dừng ở vị trí cũ, xuống xe, dùng tay lần lượt bê 03 thanh gỗ gác ở cổng nhà H lúc trước phóng qua khe cổng vào sân rồi điều khiển xe đi vòng qua ngã ba thôn và vòng lại, dừng xe cách cổng nhà H khoảng 10 mét, hú còi inh ỏi. Bức xúc về hành vi của U, H đi ra, tay trái cầm 01 tuýp kim loại dài 1,3 mét, phi 21 có sẵn ở góc phải nhà, tay phải nhặt một viên gạch nung (gạch đỏ) ở góc trái cổng rồi đi ra đường. Thấy U điều khiển xe ô tô hú còi tiến về phía mình, đèn xe chiếu sáng, H liền chạy về phía ô tô rồi dừng lại phía trước bên trái đầu xe, cách đầu xe khoảng 02m, vung tay phải ném viên gạch về phía ô tô nhưng viên gạch văng xuống mé đường. H tiến tới đầu xe, tay trái cầm thanh tuýp vụt một nhát trúng vào kính chắn gió phía trước ghế lái làm kính bị vỡ rạn nứt theo hình mạng nhện kích thước (45x20cm). Tiếp đó, H bước, đứng song song bên trái thân xe, hai tay cầm một đầu của tuýp chọc 2 nhát vào viền kim loại kính xe cánh cửa bên trái phía trước tạo ra hai vết thủng rách kim loại: vết thứ nhất có kích thước (2x1) cm cách vị trí gương chiếu hậu bên trái 18cm; vết thứ hai có kích thước (3x2)m, cách tâm vết thứ nhất về phía sau 56cm. U tiếp tục điều khiển xe tiến về phía trước (hướng đi xã A3) thì H cầm tuýp bằng hai tay đập một nhát theo hướng từ trên xuống trúng vào mép nắp capo phía sau bên trái xe tạo ra vết lõm trầy xước kích thước (7x7cm), trong đó, phần trầy xước sơn có kích thước (3x2) cm. Lúc này, U điều khiển xe đi về phía chùa V rồi đi về phía xưởng vật liệu xây dựng của H ở thôn L, cách nhà H khoảng 500 mét. Trên đường đi, U nhặt 01 đoạn gậy tre dài 1,67 mét ở vệ đường cho vào trong xe rồi đến dừng xe ở đường giáp cổng xưởng của H, đầu xe quay về phía Ủy ban nhân dân xã A, vẫn để xe nổ máy và bật đèn chiếu sáng. U xuống xe, quan sát thấy phía ngoài hai bên cổng xưởng có gắn 02 camera an ninh màu đen trắng nhãn hiệu HIKVISION model DS-2CE16DOT-IT3 cao cách mặt đường 3,85m, cổng xưởng có khóa, được làm bởi nhiều thanh sắt được hàn dọc song song với nhau theo chiều thẳng đứng, khoảng cách giữa các thanh đo 14cm. U cầm gậy tre đã nhặt trước đó, nhảy lên đập nhiều nhát vào 02 camera trước cửa xưởng. Lúc này, anh Trần Văn H1, thấy vậy can ngăn nhưng U không dừng lại mà quay ra nhặt 3-4 viên gạch, sỉ vỡ ở mé đường đối diện xưởng của H, ném liên tiếp vào cổng xưởng, có viên gạch vỡ lọt qua khe cổng trúng vào kính chắn gió phía trước của xe ô tô tải nhãn hiệu Hoa Mai, biển kiểm soát 17C-010.04 dựng phía trong xưởng, làm vỡ thủng kính chắn gió phía trước, kích thước lỗ thủng đo (18x39) cm. U tiếp tục dùng gậy tre đập vào 02 camera an ninh của xưởng, làm cả 2 camera bị gập xuống, đứt đoạn dây điện nối nguồn. Lúc này, anh Nguyễn Văn T1, nhà ở gần xưởng của H cũng ra can ngăn thì bị U chửi và lấy 01 con dao có sẵn trong xe đuổi anh T1. Anh H1tiếp tục can ngăn, anh T1 giằng được con dao của U thì U mới bỏ về chùa. Trong lúc này, H được hàng xóm báo U đang đập phá xưởng vật liệu nên H cùng vợ ở nhà mở điện thoại xem camera của xưởng rồi trình báo Công an xã A và ngày 06/9/2020 có đơn trình báo gửi Công an huyện Quỳnh Phụ đề nghị giải quyết.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, quản lý 06 thanh gỗ tại nhà ở của H; 01 tuýp bằng kim loại dài 1,3 mét loại phi 21 do H tự nguyện giao nộp; quản lý tại đường trước xưởng vật liệu của H 01 gậy tre dài 1,67 mét và 02 mắt camera màu đen trắng nhãn hiệu HIKVISION model DS-2CE16DOT-IT3; quản lý 03 viên gạch, sỉ vỡ, trong đó, quản lý tại ghế phụ xe ô tô tải biển kiểm soát 17C-010.04 một viên gạch sỉ kích thước 7,5x4,5 cm; quản lý tại nền xưởng phía bên trái đầu xe ô tô tải trên 02 viên gạch đỏ vỡ kích thước (13,5x9x6) cm và (5x5x6,5) cm; quản lý của U 01 xe ô tô con nhãn hiệu Suzuki Ciaz biển kiểm soát 17A-074.32; quản lý 02 đoạn video trích xuất từ camera an ninh tại nhà ở và tại xưởng vật liệu xây dựng của H vào đêm ngày 06/9/2020; 01 con dao do anh T1 giao nộp. Đối với xe ô tô tải biển số 17C-010.04, bị vỡ, thủng kính chắn gió phía trước, Cơ quan điều tra tiến hành ghi nhận dấu vết, xác định thiệt hại và giao cho H. Đối với viên gạch H dùng ném vào xe ô tô con đã rơi ở mé đường thôn L, xã A, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không quản lý được. Đối với chiếc loa cầm tay, U khai sau khi xảy ra sự việc U không rõ để ở đâu nên cơ quan điều tra không quản lý được.

Bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 09/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Q, xác định các bộ phận bị hư hỏng của chiếc xe ô tô con, biển kiểm soát 17A-074.32 phải thay thế như sau: 01 tấm kính chắn gió phía trước, loại kính cường lực, kích thước đo (137x87) cm, dày 0,5cm, bị rạn nứt, lõm hình mạng nhện; phần rạn vỡ nặng nhất của tấm kính tại trước ghế lái có kích thước đo (45x20)cm, trị giá 4.200.000 đồng. Tại mặt ngoài cánh cửa ghế lái có 02 vết lõm thủng viền kim loại, vết thứ nhất cách gương trái 18cm, kích thước đo (2x1) cm, vết thứ 2 cách gương trái 74cm, kích thước đo (3x2)cm, thiệt hại 367.000 đồng. Tại phần nắp ca bô phía sau chiếc xe, cách vị trí chữ Suzuki 05cm có 01 vết lõm trầy xước sơn, kích thước đo (7x7)cm, trong đó phần trầy xước sơn có kích thước (3x2)cm, thiệt hại 1.200.000 đồng. Tổng thiệt hại là 5.767.000 đồng. Bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 9/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Q, xác định thiệt hại của chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 17C-010.04 như sau: 01 tấm kính chắn gió phía trước kích thước đo (66x134)cm, tấm kính bị rạn nứt toàn bộ, tại phần giữa có 01 lỗ thủng hình thù không xác định, kích thước lỗ thủng đo (18x39) cm, phải thay thế, thiệt hại 2.400.000 đồng; 02 camera nhãn hiệu KIKVISION, model DS-ZCE16DOT-IT13, bị đứt đoạn dây nối nguồn bên ngoài, phải thay thế, thiệt hại 160.000 đồng. Tổng thiệt hại là 2.560.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKSQP ngày 28/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo H và bị cáo U về tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa:

- Bị cáo H và bị cáo U đã khai nhận hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản của nhau vào ngày 06/9/2020 như đã nêu trong bản cáo trạng. Quá trình điều tra các bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu hẩu xảy ra cho nhau, các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải.

- Chị Trần Thị Y và ông Phạm Văn R đều không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng và những lời trình bày của các bị cáo tại phiên tòa. Chị Y, ông Rkhông có yêu cầu đề nghị gì về vấn đề dân sự.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" . Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b và s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với 02 bị cáo, áp dụng thêm điểm h, i khoản 1 Điều 51 đối với bị cáo U; Xử phạt bị cáo H từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo có thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm; xử phạt bị cáo U từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo có thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; giao các bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự tuyên tịch thu vật chứng mà các bị cáo đã dùng vào việc phạm tội để tiêu hủy. Về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có điều kiện cải tạo tại địa phương, trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an uyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có qUền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Quỳnh Phụ và còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như: Báo cáo vụ việc và biên bản làm việc ngày 06/9/2020 của Công an xã A, huyện Q (bút lục số 01; 04); Đơn trình báo ngày 06/9/2020 của Hòa Quang H (bút lục số 03); Các biên bản khám nghiệm hiện trường, phương tiện (kèm bản ảnh) và sơ đồ hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập ngày 07/9/2020 (bút lục số: 45-47; 48-50; 51-52; 53-59); Các biên bản xác định tài sản bị thiệt hại do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập ngày 07/9/2020 (bút lục số: 60-61); Các biên

bản tạm giữ đồ vật, tài liệu và biên bản truy tìm vật chứng do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập ngày 07/9/2020 và 14/9/2020 (bút lục số: 62-64). Cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 06/9/2020, tại đường Thôn l, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình, bị cáo Hòa Quang H đã có hành vi dùng 01 thanh tuýp kim loại dài 1,3 mét, phi 21 đập làm hư hỏng kính chắn gió phía trước, mặt ngoài cánh cửa xe bên trái phía trước và nắp capo phía sau xe ô tô nhãn hiệu Suzuky Ciaz, biển kiểm soát 17A-074.32 của Nguyễn Đắc U gây thiệt hại về tài sản 5.767.000 đồng *(Năm triệu bảy trăm sáu mươi bảy nghìn đồng)*. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu vực đường thôn và xưởng vật liệu xây dựng của Hòa Quang H ở Thôn l, xã A, huyện Q, bị cáo Nguyễn Đắc U đã có hành vi dùng một đoạn gậy tre dài 1,67 mét đập làm hư hỏng dây nối nguồn của 02 camera nhãn hiệu KIKVISION, model DS-ZCE16DOT-IT13 gắn hai bên cửa xưởng của H, dùng gạch ném làm vỡ, thủng kính chắn gió phía trước của xe ô tô tải nhãn hiệu Hoa Mai, biển kiểm soát 17C-01004 của Hòa Quang H đỗ bên trong xưởng, gây thiệt hại 2.560.000 đồng *(Hai triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng)*. Hành vi của bị cáo H và bị cáo U đã phạm tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

Điều 178 Bộ luật hình sự: Tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản

"1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi qU định tại Điều này mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;

đ) Tài sản là di vật, cổ vật.

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm"

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội và dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân, vì vậy việc xét xử bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết, đồng thời lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo thì mới có tác

dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội cũng như việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về động cơ, mục đích phạm tội của các bị cáo trong vụ án cho thấy: Các bị cáo phạm tội mang tính chất bột phát, động cơ phạm tội xuất phát từ sự hiểu lầm và mâu thuẫn nhỏ nhặt và thiếu kiềm chế trong cuộc sống. Về nguyên nhân và lỗi, trong vụ án này bị cáo H là người trực tiếp gây mâu thuẫn trước, xuất phát từ việc Cơ quan Công an kiểm tra hành chính giấy tờ xe ô tô, bị cáo H đã cầm típ sắt đến nơi ở của bị cáo U với mục đích đe dọa U, quá trình phạm tội thiệt hại về tài sản do bị cáo H gây ra lớn hơn. Còn đối với bị cáo U khi biết được việc bị cáo H đến nơi ở đe dọa mình, bị cáo U đã thiếu kiềm chế, đã đến nơi ở của H hú còi xe và làm hư hỏng tài sản của H, gấy ức chế cho bị cáo H dẫn đến bị cáo H đã phạm tội làm hư hỏng tài sản của U. Vì vậy khi lượng hình cần lên mức án tương xứng với hành vi phạm tội của mỗi bị cáo.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Hòa Quang H và NgUễn Đắc U đều không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ *"Người phạm tội thành khẩn khai báo", "Người phạm tội tự ngUện bồi thường thiệt hại"*. Ngoài ra các bị cáo là bị hại của nhau và tại phiên tòa các bị cáo đều có ý kiến xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho nhau. Vì vậy cần áp dụng các điểm b và s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với hai bị cáo. Bị cáo Nguyễn Đắc U được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ *"Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn"* và *"Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"* qU định tại h, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét về nhân thân: Bị cáo U có nhân thân tốt, đối với bị cáo H đã bị Tòa án xử phạt hình phạt tù nhưng đã được xóa tiền án từ lâu. Các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội gây thiệt hại không lớn, hiện tại có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Từ những phân tích nêu trên, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo để lên mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt nhưng cho hưởng án treo, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục như mức án đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thì cũng có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Các bị cáo gây thiệt hại không lớn, đều đã bồi thường thỏa đáng cho nhau, cả hai bị cáo đều không có thu nhập ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Đối với hành vi của bị cáo U dùng loa cầm tay bật còi hú vào khoảng 23 giờ đến 23 giờ 30 phút ngày 06/9/2020 tại khu vực đường thôn L, xã A. Ngày 30/11/2020, Công an huyện Quỳnh Phụ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với U là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, các bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho nhau và không ai có yêu cầu gì thêm, vì vậy về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải qUết.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Công an đã quản lý 01 tuýp bằng kim loại; 01 gậy tre; 03 viên gạch xỉ; 01 con dao mà bị cáo H và bị cáo U đã dùng phạm tội, xét thấy đây là vật chứng vụ án và không còn giá trị, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra 06 thanh gỗ lý tại nhà của H thuộc sở hữu hợp pháp của ông Phạm Văn N, sinh năm 1969, trú tại thôn L, xã A; 02 mắt camera nhãn hiệu HIKVISION thuộc sở hữu hợp pháp của H. Ngày 18/11/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 06 thanh gỗ trên cho ông N; trả lại 02 mắt camera nhãn hiệu HIKVISION cho H; trả lại xe ô tô con biển kiểm soát 17A-074.32 cho Nguyễn Đắc U. Sau khi nhận lại tài sản, ông Phạm Văn N, Hòa Quang H, chị Trần Thị Y và Nguyễn Đắc U không yêu cầu, đề nghị gì.

Về nguồn gốc chiếc xe ô tô con biển kiểm soát 17A-074.32, qua điều tra xác định thuộc sở hữu của ông Phạm Văn R cho U mượn để làm phương tiện đi lại từ đầu năm 2020. Ông Rkhông biết việc U sử dụng xe ô tô của ông đến xưởng làm hư hỏng tài sản của H nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với ông Rlà có căn cứ. Đối với hư hỏng của xe, ông Rkhông yêu cầu, đề nghị gì.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lý lẽ trên,

QUẾT ĐỊNH:

1. TUên bố: Bị cáo Hòa Quang H và bị cáo Nguyễn Đắc U phạm tội: *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b và s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hòa Quang H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo có thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i và s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đắc U 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo có thời gian thử thách là 01(một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo H và bị cáo U cho Uỷ ban nhân dân xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu 01 tuýp bằng kim loại; 01 gậy tre; 03 viên gạch xỉ; 01 con dao để tiêu hủy.

"*Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ ngày 28/12/2020 và hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình quản lý* ".

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo H và bị cáo U mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- Công an huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã A;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

NGUYỄN MINH ĐỨC